|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **\_\_\_\_\_\_\_** |  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 177/TTr-CP |  | **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_***Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2018* |

**TỜ TRÌNH TÓM TẮT**

**Dự án Nghị quyết về Biểu thuế bảo vệ môi trường**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi: Ủy ban thường vụ Quốc hội

Ngày 28/2/2018, Chính phủ đã có Tờ trình số 43/TTr-CP trình Ủy ban thường vụ Quốc hội (UBTVQH), trong đó đề nghị bổ sung dự án Nghị quyết về Biểu thuế bảo vệ môi trường (sau đây gọi chung là dự án Nghị quyết) vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Chính phủ kính trình UBTVQH dự án Nghị quyết như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Căn cứ nguyên tắc điều chỉnh mức thuế BVMT quy định tại Khoản 2 Điều 8 Luật thuế BVMT, UBTVQH ban hành Nghị quyết số 1269/2011/UBTVQH12 ngày 14/7/2011 về Biểu thuế BVMT (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2012) và Nghị quyết số 888a/2015/UBTVQH13 ngày 10/3/2015 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 1269/2011/UBTVQH12 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2015).

Triển khai thực hiện quy định về mức thuế BVMT tại các Nghị quyết của UBTVQH nêu trên đã đạt được những kết quả cơ bản như sau: (i) Góp phần nâng cao trách nhiệm và nhận thức của xã hội đối với môi trường; khuyến khích sản xuất, tiêu dùng hàng hóa thân thiện với môi trường; qua đó đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế bền vững, khuyến khích phát triển kinh tế đi liền giảm ô nhiễm môi trường; (ii) Đảm bảo ứng phó kịp thời với diễn biến giá dầu trên thị trường thế giới; đảm bảo lợi ích quốc gia trong điều kiện hội nhập sâu khi thực hiện cắt giảm dần thuế nhập khẩu theo các cam kết quốc tế; (iii) Động viên hợp lý đóng góp của xã hội vào ngân sách nhà nước (NSNN) để thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của đất nước, trong đó có nhiệm vụ chi cho BVMT. Tổng số thu thuế BVMT giai đoạn 2012-2017 khoảng 150.810 tỷ đồng, bình quân khoảng 25.135 tỷ đồng/năm.

Trước bối cảnh kinh tế - xã hội của đất nước và tình hình thực tế hiện nay, cần thiết phải nghiên cứu điều chỉnh mức thuế BVMT cụ thể của các hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế BVMT đảm bảo nguyên tắc điều chỉnh mức thuế BVMT tại Luật thuế BVMT. Cụ thể như sau:

**1. Việc điều chỉnh mức thuế BVMT đối với các hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế đảm bảo phù hợp với chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước trong từng thời kỳ**

a) Thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về hoàn thiện chính sách tài chính hướng tới phát triển bền vững và nhằm mục tiêu cơ cấu lại nguồn thu NSNN *(tại Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại NSNN, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững và Nghị quyết số 25/2016/QH14 ngày 09/11/2016 của Quốc hội về kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia giai đoạn 2016-2020)*; đồng thời thực hiện mục tiêu cải cách thuế BVMT *(tại Chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 17/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011-2020)*.

b) Đảm bảo lợi ích quốc gia trong điều kiện hội nhập sâu khi thực hiện cắt giảm dần thuế nhập khẩu theo các cam kết quốc tế

- Việt Nam đã ký kết 12 Hiệp định thương mại tự do FTA, trong đó 10 Hiệp định đang có hiệu lực và 02 Hiệp định đã ký nhưng chưa có hiệu lực là Hiệp định ASEAN - Hồng Kông (Hiệp định AHKFTA) và Hiệp định Đối tác Tiến bộ và Toàn diện xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định CPTPP). Trước bối cảnh phải cắt giảm thuế nhập khẩu theo các cam kết quốc tế, Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) khuyến nghị các nước sử dụng thuế nội địa để thực hiện các phương án cắt, giảm thuế nhập khẩu theo các cam kết quốc tế.

- [Giá](http://dinhgiadoclap.com/)  bán lẻ xăng, dầu ở Việt Nam đang ở mức thấp so với các nước có chung đường biên giới, trong ASEAN và Châu Á. Đứng thứ vị trí 47 từ thấp đến cao trong tổng số 167 quốc gia (thấp hơn 120 nước); thấp hơn Lào là 5.556 đồng/lít, Campuchia là 3.745 đồng/lít, Trung Quốc là 1.468 đồng/lít, Singapore là 17.394 đồng/lít, Philippines là 3.451 đồng/lít, Hồng Kông là 26.950 đồng/lít[[1]](#footnote-1).

**2. Việc điều chỉnh mức thuế BVMT đối với các hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế đảm bảo tiếp cận dần với mức độ gây ô nhiễm môi trường của các hàng hóa; đồng thời thực hiện cam kết của Việt Nam về BVMT; và đảm bảo đồng bộ với quy định của pháp luật có liên quan**

Hiện nay, Việt Nam đã tham gia và thực hiện nhiều cam kết quốc tế về BVMT như cam kết trong thực hiện*“Cơ chế phát triển sạch”* (CDM) tại Nghị định thư Kyoto về kiểm soát khí thải nhà kính (có hiệu lực từ ngày 16/02/2005); cam kết tại Hội nghị thượng đỉnh của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu tại Paris và Thỏa thuận Paris thực hiện Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (có hiệu lực từ ngày 03/12/2016); cam kết hoàn thành loại bỏ việc sản xuất các chất làm suy giảm tầng ô dôn, trong đó có dung dịch hydro-choloro-flouro-carbon (HCFC) vào năm 2030 tại Nghị định thư Montreal (Việt Nam là thành viên từ tháng 01/1994).

Theo các nghiên cứu cho thấy, các hàng hóa thuộc diện chịu thuế BVMT trong quá trình sử dụng gây tác động xấu đến môi trường và để trả lại môi trường thì mức thuế BVMT của các hàng hóa này phải cao hơn rất nhiều.

Qua đánh giá thực hiện cho thấy, mức thuế BVMT đối với một số hàng hóa đang ở mức thấp so với mức độ tác động đến môi trường khi sử dụng của các hàng hóa này; ngoài ra quy định về tên hoạt chất, tên thương phẩm một số hàng hóa tại Nghị quyết về Biểu thuế BVMT hiện hành chưa đồng bộ với pháp luật có liên quan, do đó cần được nghiên cứu, điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp, cụ thể:

- Xăng, dầu, mỡ nhờn: Xăng, dầu, mỡ nhờn (sau đây gọi chung là xăng dầu) là sản phẩm có chứa nhiều chất gây ô nhiễm môi trường. Do đó, cần thiết điều chỉnh mức thuế BVMT đối với xăng dầu (nằm trong khung biểu thuế BVMT) nhằm nâng cao hơn nữa trách nhiệm, nhận thức của tổ chức, cá nhân đối với môi trường, khuyến khích sử dụng tiết kiệm, sử dụng sản phẩm thay thế, thân thiện với môi trường[[2]](#footnote-2).

- Than đá: Than là một trong những sản phẩm gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng khi sử dụng. Kể từ thời điểm Luật thuế BVMT có hiệu lực thi hành (ngày 01/01/2012) đến nay, mức thuế BVMT đối với nhóm than đá đều ở mức tối thiểu trong khung thuế. Do đó, cần điều chỉnh mức thuế BVMT đối với nhóm than đá để khuyến khích hơn nữa việc sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên than và giảm ô nhiễm môi trường.

- Dung dịch HCFC: Để góp phần thực hiện cam kết của Việt Nam tại Nghị định thư Montreal trong loại bỏ việc sản xuất và sử dụng HCFC đến năm 2030 thì cần thiết điều chỉnh mức thuế BVMT đối với dung dịch HCFC.

- Túi ni lông thuộc diện chịu thuế: Mức thuế BVMT hiện hành đối với túi ni lông của Việt Nam là thấp nên chưa tác động nhiều tới hạn chế việc sản xuất, sử dụng túi ni lông. Do đó cần thiết điều chỉnh mức thuế BVMT đối với túi ni lông thuộc diện chịu thuế.

- Tên hoạt chất, tên thương phẩm của nhóm thuốc bảo vệ thực vật thuộc loại hạn chế sử dụng: Theo pháp luật về quản lý thuốc bảo vệ thực vật thì các loại thuốc bảo vệ thực vật (thuốc trừ mối, thuốc bảo quản lâm sản, thuốc khử trùng kho)thuộc loại hạn chế sử dụng quy định tại Luật thuế BVMT được đưa vào Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam; đồng thời tên hoạt chất hoặc tên thương phẩm của một số thuốc bảo vệ thực vật đã được sửa đổi hoặc bị loại khỏi Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng. Do đó, cần nghiên cứu sửa đổi tên hoạt chất hoặc tên thương phẩm của các loại thuốc bảo vệ thực vật chịu thuế BVMT tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 1269/2011/UBTVQH12 cho phù hợp với pháp luật về quản lý thuốc bảo vệ thực vật, đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Từ những nội dung nêu trên, mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết như sau:

**1. Thể chế hóa quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về hoàn thiện chính sách tài chính về BVMT và cơ cấu một bước nguồn thu NSNN.**

**2. Khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân sử dụng tiết kiệm hàng hóa khi sử dụng gây tác hại đến môi trường; khuyến khích việc sử dụng các hàng hóa thân thiện với môi trường, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường.**

**3. Khắc phục những hạn chế về mức thuế BVMT hiện hành của một số hàng hóa.**

**4. Phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo lợi ích quốc gia trong điều kiện hội nhập sâu khi thực hiện cắt giảm dần thuế nhập khẩu theo các cam kết quốc tế; và thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam về BVMT.**

**5. Động viên hợp lý đóng góp của xã hội vào NSNN để thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của đất nước, trong đó có nhiệm vụ chi cho BVMT.**

**III. NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Về việc điều chỉnh mức thuế BVMT**

- Đối với xăng dầu: Để nâng cao hơn nữa trách nhiệm và nhận thức của tổ chức, cá nhân đối với môi trường; góp phần hạn chế việc sử dụng sản phẩm nhiên liệu hóa thạch, gây ô nhiễm môi trường; khuyến khích tổ chức, cá nhân sản xuất, sử dụng sản phẩm thay thế, thân thiện với môi trường (như xăng dầu sinh học); đảm bảo lợi ích quốc gia trong điều kiện hội nhập sâu khi thực hiện cắt giảm dần thuế nhập khẩu theo các cam kết quốc tế và giá dầu có biến động khó lường, đề nghị điều chỉnh mức thuế BVMT đối với xăng dầu như sau:

+ Xăng: Đề nghị tăng từ 3.000 đồng/lít lên mức trần 4.000 đồng/lít, tăng 1.000 đồng/lít.

+ Dầu diesel: Đề nghị tăng từ 1.500 đồng/lít lên mức trần 2.000 đồng/lít, tăng 500 đồng/lít.

+ Dầu mazut, dầu nhờn: Đề nghị tăng từ 900 đồng/lít lên mức trần 2.000 đồng/lít, tăng 1.100 đồng/lít.

+ Mỡ nhờn: Đề nghị tăng từ 900 đồng/kg lên mức trần 2.000 đồng/kg, tăng 1.100 đồng/kg.

+ Dầu hỏa: Đề nghị tăng từ 300 đồng/lít lên mức trần 2.000 đồng/lít, tăng 1.700 đồng/lít.

- Đối với than đá: Để khuyến khích sử dụng nhiên liệu thay thế, có ảnh hưởng ít hơn đến môi trường, đồng thời không ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất của ngành than cũng như giá điện (than là đầu vào của nhiều ngành sản xuất, trong đó có điện), đề nghị điều chỉnh mức thuế BVMT đối với than đá như sau:

+ Than antraxit: Đề nghị tăng từ 20.000 đồng/tấn lên 30.000 đồng/tấn, tăng 10.000 đồng/tấn.

+ Than nâu, than mỡ, than đá khác: Đề nghị tăng từ 10.000 đồng/tấn lên 15.000 đồng/tấn, tăng 5.000 đồng/tấn.

- Đối với dung dịch HCFC, bao gồm cả dung dịch HCFC có trong hỗn hợp chứa dung dịch HCFC: Đề nghị tăng mức thuế BVMT đối với dung dịch HCFC từ 4.000 đồng/kg lên mức trần 5.000 đồng/kg, tăng 1.000 đồng/kg.

- Đối với túi ni lông thuộc diện chịu thuế: Đề nghị tăng mức thuế BVMT đối với túi ni lông thuộc diện chịu thuế từ 40.000 đồng/kg lên mức trần 50.000 đồng/kg, tăng 10.000 đồng/kg.

Với phương án điều chỉnh mức thuế BVMT nêu trên thì việc điều chỉnh mức thuế BVMT sẽ tác động đến CPI bình quân năm 2018 là khoảng 0,11-0,15%. Tuy nhiên, việc tăng thuế BVMT sẽ khuyến khích sử dụng năng lượng, tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả; góp phần khuyến khích sản xuất, tiêu dùng hàng hóa thân thiện với môi trường. Đồng thời, sẽ góp phần tăng thu NSNN khoảng 15.189,2 tỷ đồng/năm, từ đó sẽ góp phần tạo thêm nguồn thu để thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, trong đó có các nhiệm vụ chi cho BVMT.

**2. Về việc sửa đổi tên hoạt chất, tên thương phẩm các loại thuốc bảo vệ thực vật thuộc loại hạn chế sử dụng tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 1269/2011/UBTVQH12**

Đề nghị sửa đổi một số tên hoạt chất hoặc tên thương phẩm của các loại thuốc bảo vệ thực vật tại Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị quyết để phù hợp với pháp luật về quản lý thuốc bảo vệ thực vật hiện hành.

**3. Hiệu lực thi hành**

Đề nghị hiệu lực thi hành của Nghị quyết là 45 ngày kể từ ngày ký.

**IV. NỘI DUNG KHÁC XIN Ý KIẾN**

Trong thời gian qua đã phát sinh một số vướng mắc về thuế BVMT đối với mặt hàng than cốc, dầu tái sinh, Chính phủ xin báo cáo như sau:

Theo quy định tại Điều 3 Luật thuế BVMT thì than cốc, dầu tái sinh không có tên trong danh mục các hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế BVMT.

Theo quy định tại Điều 10 Luật thuế BVMT thì thuế BVMT chỉ phải nộp một lần (từ khi sản xuất hoặc nhập khẩu đến khi sử dụng sản phẩm), vì vậy trường hợp sản phẩm đã được kê khai, nộp thuế BVMT thì không phải kê khai, nộp thuế BVMT tại các khâu mua bán, sử dụng sau đó.

Than cốc là sản phẩm được tinh luyện từ than mỡ (than mỡ thuộc đối tượng chịu thuế BVMT). Dầu tái sinh là sản phẩm thu được do thu gom, xử lý chất thải nguy hại (là các loại xăng dầu gốc hóa thạch khi sử dụng, thải bỏ trong quá trình bảo dưỡng phương tiện vận tải, máy móc thiết bị, lốp xe, bình ắc quy,...); dầu tái sinh được sử dụng chủ yếu là phụ gia đốt lò, không sử dụng trong chạy máy.

Căn cứ pháp luật về thuế BVMT hiện hành, các Bộ (Công thương, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Tài chính) đều cho rằng than cốc, dầu tái sinh không được quy định thuộc đối tượng chịu thuế BVMT và đề nghị cân nhắc bổ sung than cốc, dầu tái sinh khi nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật thuế BVMT.

Trong quá trình thực hiện, do có cách hiểu khác nhau nên một số địa phương đã thu thuế BVMT đối với than cốc (khoảng 114 triệu đồng trong năm 2015 và 2016).

Từ báo cáo nêu trên, Chính phủ trình UBTVQH xem xét, quyết định: (i) Than cốc, dầu tái sinh không thuộc đối tượng chịu thuế BVMT theo Luật thuế BVMT; (ii) Số tiền thuế BVMT đã nộp đối với than cốc, dầu tái sinh (nếu có) kể từ thời điểm Luật thuế BVMT có hiệu lực thi hành được xác định là số tiền thuế nộp thừa và thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý thuế; (iii) Giao Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn (hoặc giao Bộ Tài chính hướng dẫn) nội dung tại điểm (i) và (ii) nêu trên.

Trên đây là những nội dung của dự án Nghị quyết về Biểu thuế BVMT. Chính phủ xin kính trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

**CHÍNH PHỦ**

1. Theo bảng xếp hạng của trang web Global Petrol Prices vào ngày 02/3/2018. [↑](#footnote-ref-1)
2. Theo một nghiên cứu khoa học (do Tiến sỹ Huỳnh Thế Du - Giám đốc đào tạo Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright cung cấp tại buổi Tọa đàm lấy ý kiến về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế BVMT do UBTVQH tổ chức): Nếu tính toán dựa trên mô hình ngoại tác tiêu cực và tính phi hiệu quả (với chi phí ngoại tác tiêu cực đối với xăng được lấy theo đánh giá của một tổ chức uy tín của Mỹ) thì mức thuế BVMT đối với xăng của Việt Nam cần phải điều chỉnh ở mức từ 10.000-20.000 đồng/lít. [↑](#footnote-ref-2)